BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH**

Họ tên nghiên cứu sinh:

Nam/Nữ:

Ngày sinh: Nơi sinh: Điện thoại:

Đơn vị công tác:

Địa chỉ hiện nay:

Tốt nghiệp đại học ngành:

Năm tốt nghiệp đại học:

Tốt nghiệp thạc sĩ ngành:

Năm tốt nghiệp thạc sĩ:

Ngành nghiên cứu sinh:

Mã ngành:

Khóa đào tạo *(năm, đợt)*:

Thời gian đào tạo *(theo quyết định công nhận trúng tuyển)*:

Tên luận án tiến sĩ:

Người hướng dẫn 1:

Người hướng dẫn 2 *(nếu có)*:

Thời gian bảo vệ đề cương chi tiết luận án (06 tháng sau khi có quyết định trúng tuyển):

| **TT** | **Các nội dung chính***(Thực hiện theo CTĐT Tiến sĩ của Trường Đại học Cần Thơ đã được ban hành đúng với quy định tại Thông tư 17,18/2021/TT-BGDĐT)* | **Định mức****(TC/HP)** | **Số lượng****(HP)** | **Bắt buộc****(TC)** | **Tự chọn****(TC)** | **Tổng (TC)** | **Năm học** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Học phần bổ sung trình độ thạc sĩ (nếu có)***(ghi đầy đủ MSHP, tên học phần, số tín chỉ)* |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Nội dung 1: Học phần (HP) trình độ tiến sĩ** *(ghi đầy đủ MSHP, tên học phần, số tín chỉ)* |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Nội dung 2: Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ** |  |  |  |  |  |  |
| **3.1** | Tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ |  |  |  |  |  |  |
| 3.1.1 | Tiểu luận tổng quan |  |  |  |  |  |  |
| 3.1.2 | Chuyên đề tiến sĩ |  |  |  |  |  |  |
| **3.2** | **Bài báo khoa học** (Tác giả chính ít nhất 2 điểm công trình) |  |  |  |  |  |  |
|  | *Tạp chí khoa học (TCKH) thuộc WoS/Scopus được xếp hạng (Q1: 10 TC; Q2: 8 TC; Q3, Q4: 7 TC); các ẩn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus còn lại (TCKH chưa xếp hạng, báo cáo hội nghị khoa học quốc tế: 6 TC)* |  |  |  |  |  |  |
| *Sách chuyên khảo do NXBUT; chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, có chỉ số ISBN, 6TC.* |  |  |  |  |  |  |
| *TCKH trong nước theo danh mục HĐGSNN cho từng ngành, chuyên ngành, điểm công trình từ 0,75đ trở lên (TCKH 0,75đ: 4 TC; TCKH 1,0đ trở lên: 5 TC* |  |  |  |  |  |  |
| **3.3** | Seminar về kết quả nghiên cứu toàn luận án trước khi đánh giá ở đơn vị chuyên môn |  |  |  |  |  |  |
| **3.4** | Seminar học thuật (\*: seminar học thuật có thể được thay thế bằng *báo cáo hội nghị khoa học quốc tế, bài báo khoa học đăng trên* *TCKH thuộc WoS/Scopus hoặc sách chuyên khảo; chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, có chỉ số ISBN)*  |  |  |  |  |  |  |
|  | Báo cáo seminar học thuật BM (1-3 seminar) |  |  |  |  |  |  |
|  | Báo cáo seminar học thuật Đơn vị đào tạo (Khoa, Viện) |  |  |  |  |  |  |
|  | Báo cáo Hội thảo khoa học Quốc gia  |  |  |  |  |  |  |
|  | Báo cáo Hội thảo khoa học Quốc tế không thuộc *WoS/Scopus*  |  |  |  |  |  |  |
| **3.5** | **Luận án**  |  |  |  |  |  |  |
| 3.5.1  | Báo cáo kết quả nghiên cứu giữa kỳ |  |  |  |  |  |  |
| 3.5.2  | Trình luận án tại đơn vị chuyên môn |  |  |  |  |  |  |
| 3.5.3 | Trình luận án tại cơ sở đào tạo (cấp Trường)  |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG (II+III)** |  |  |  |  | **90** |  |

**Ghi chú:**

* Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy; nghiên cứu sinh phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại Trường Đại học Cần Thơ theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó khi đăng ký đủ 30 tín chỉ trong một năm học được xác định là tập trung toàn thời gian trong năm.
* Thời gian hoàn thành đề cương chi tiết của luận án: tối đa 06 tháng sau khi có quyết định công nhận trúng tuyển.
* Các đơn vị đào tạo gởi kế hoạch học tập toàn khóa đến Khoa Sau Đại học để phê duyệt, gởi lại cho nghiên cứu sinh, người hướng dẫn, trợ lý đào tạo sau đại học của đơn vị đào tạo lưu giữ để theo dõi tiến độ hoàn thành kế hoạch học tập.

 *Cần Thơ, ngày tháng năm 20*

 **Người hướng dẫn Nghiên cứu sinh**

**HIỆU TRƯỞNG**